TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CỦ CHI** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 64/2025/QĐ-TA	*Củ Chi, ngày 27 tháng 02 năm 2025*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CỦ CHI, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán: Bà Nguyễn Như Ngọc.

2. Thư ký phiên họp: Ông Trương Văn Bé.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại Cơ sở cai nghiện ma túy T tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 66/QĐ-TA ngày 24 tháng 02 năm 2025 đối với người bị đề nghị:

Họ và tên: Trương Thị N, sinh năm 1984 tại huyện C, tỉnh Đồng Tháp; giới tính: Nữ; căn cước công dân cấp ngày 05/8/2022 tại Cục Cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 7/12; nghề nghiệp: Công nhân.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ B, Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp.

Nơi ở hiện nay: Không có nơi cư trú ổn định.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Năm 2014, bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy P. Đến năm 2016 chấp hành xong về địa phương.

Con ông Trương Văn N1 và bà Lê Thị M.

Trương Thị N có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện người đề nghị: Ông Đoàn Thanh V - Chuyên viên Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C (Theo Văn bản ủy quyền ngày 27/02/2025).

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi: Ông Đào Văn Tiền - Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 18/12/2024, Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh phát hiện đối tượng Trương Thị N có biểu hiện nghi vấn sử dụng trái phép chất ma túy nên mời N về trụ sở Công an xã làm việc. Công an xã P kết hợp cùng Trạm y tế xã P (Thuộc Trung tâm y tế huyện C) xét nghiệm ma túy, kết quả xét nghiệm cho thấy mẫu thử nước tiểu của N1 dương tính (+) với ma túy đá.

Đối tượng Trương Thị N thừa nhận bắt đầu sử dụng ma túy từ năm 2014 cho đến nay, hình thức sử dụng là hút, lần gần nhất sử dụng ma túy là vào ngày 12/12/2024 tại bãi đất trống thuộc Ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Kết quả xác minh nơi cư trú của Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thể hiện Trương Thị N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ B, Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhưng vắng mặt tại địa phương từ năm 2021 đến nay.

Kết quả xác minh nơi cư trú của Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện Trương Thị N không thực tế cư trú tại Ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 18/12/2024, Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh đã lập Biên bản vi phạm hành chính đối với Trương Thị N về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 19/12/2024, Trưởng công an xã P ban hành Quyết định số 1305/QĐ-TGN tạm giữ người theo thủ tục hành chính.

Ngày 22/12/2024, Cơ sở cai nghiện ma túy T có Phiếu kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Trương Thị N, kết luận N nghiện ma túy đá, loại Methamphetamine.

Ngày 24/12/2024, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 687/QĐ-UBND về việc đưa người nghiện ma túy vào Cơ sở cai nghiện ma túy T để quản lý có thời hạn đối với người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thị N.

Ngày 18/02/2025, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh có Văn bản số 34/ĐN-CNBB gửi Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C về việc đề nghị xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thị N.

Ngày 20/02/2025, Trưởng phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có Văn bản số 260/ĐN-CNBB về việc đề nghị Tòa án nhân dân huyện Củ Chi xem xét áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thị N.

Tại phiên họp, đại diện Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C vẫn giữ ý kiến đề nghị Tòa án xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trương Thị N vào Cơ sở cai nghiện ma túy P1 để cai nghiện bắt buộc theo quy định.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến về tuân theo pháp luật trong việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính:

Quá trình thụ lý và tại phiên họp, Thẩm phán đã tuân thủ và thực hiện đúng theo quy định của Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân.

Đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C là áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thị N với thời hạn từ 15 (Mười lăm) đến 18 (Mười tám) tháng.

Tại phiên họp, người bị đề nghị Trương Thị N thừa nhận có sử dụng trái phép chất ma túy và không có ý kiến gì.

XÉT THẤY:

- Về đối tượng:

Theo quy định tại khoản 1 Điều 32 của Luật phòng, chống ma túy năm 2021 thì đối tượng Trương Thị N đủ 18 tuổi, không đăng ký, không thực hiện cai nghiện ma túy tự nguyện nên thuộc đối tượng bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa đi cai nghiện bắt buộc.

- Về thẩm quyền:

Căn cứ khoản 1 Điều 3 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và khoản 2 Điều 105 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2020 thì việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Trương Thị N thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Củ Chi.

- Về thời hiệu:

Trương Thị N bị Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh lập Biên bản vi phạm hành chính vào ngày 18/12/2024. Ngày 27/02/2025, Tòa án nhân dân huyện Củ Chi mở phiên họp xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với đối tượng N là vẫn còn thời hiệu 03 tháng kể từ ngày N bị lập Biên bản xử lý vi phạm hành chính theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 6 của Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012.

- Về nội dung:

Trương Thị N là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2014, sử dụng loại ma túy đá với hình thức sử dụng là hút; lần gần nhất Trương Thị N sử dụng là vào ngày 12/12/2024. Tuy nhiên, Trương Thị N không đăng ký, không thực hiện hoặc tự ý chấm dứt cai nghiện ma túy tự nguyện theo khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Theo Kết quả xác minh nơi cư trú của Công an xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp thể hiện Trương Thị N có đăng ký hộ khẩu thường trú tại Tổ B, Ấp B, xã T, huyện C, tỉnh Đồng Tháp nhưng vắng mặt tại địa phương từ năm 2021 đến nay. Kết quả xác minh nơi cư trú của Công an xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh thể hiện Trương Thị N không thực tế cư trú tại Ấp B, xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Năm 2014, Trương Thị N bị đưa đi cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở cai nghiện ma túy P đến năm 2016 chấp hành xong trở về địa phương nhưng vẫn tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy. Do đó, cần thiết phải đưa Trương Thị N vào cơ sở cai nghiện ma túy bắt buộc một thời gian phù hợp để tạo điều kiện cho Trương Thị N điều trị, cai nghiện chất ma túy triệt để là phù hợp với chủ trương, chính sách, pháp luật của nhà nước nhằm điều trị, cảm hóa, giáo dục các đối tượng nghiện ma túy trở thành người công dân có ích cho xã hội.

Từ phân tích trên,

Xét đề nghị của Phòng Lao động Thương binh và Xã hội huyện C là có cơ sở chấp nhận.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi là phù hợp với pháp luật nên chấp nhận.

Căn cứ khoản 1 Điều 3, Điều 23, Điều 31 Pháp lệnh số 03/2022/UBTVQH15 ngày 13/12/2022 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Căn cứ khoản 1 Điều 32 Luật phòng, chống ma túy năm 2021.

Căn cứ vào Điều 95, khoản 2 Điều 105, khoản 2, khoản 3 Điều 110 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012;

Căn cứ vào khoản 49, khoản 56, khoản 59 Điều 1 Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2020.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa Trương Thị N vào Cơ sở cai nghiện bắt buộc. Cơ sở tiếp nhận ban đầu là Cơ sở cai nghiện ma túy P1.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 18 (Mười tám) tháng, kể từ ngày Trương Thị N bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Người bị đề nghị có quyền khiếu nại, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có quyền kiến nghị, Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi có quyền kháng nghị quyết định của Tòa án trong hạn 05 (Năm) ngày làm việc kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện C có trách nhiệm tổ chức thi hành quyết định này.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Củ Chi;
- Trưởng Công an huyện C;
- Trưởng Phòng LĐ-TB và XH huyện C;
- Ủy ban nhân dân xã P, huyện C;
- Cơ sở cai nghiện ma túy T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy P1;
- Người bị đề nghị;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

(Đã ký, đóng dấu)

Nguyễn Như Ngọc